

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**
Bản án số: **20/2019/HS-PT**
Ngày: 19-4-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Bé.

- *Các Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Tuyết Nga.
Ông Nguyễn Văn Năm.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Quảng Ninh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:* Ông Lương Thanh Tú – Kiểm sát viên

Trong ngày 19 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 05/2018/TLPT-HS ngày 11/12/2018 đối với bị cáo Đặng Tài T theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 13/2019/QĐXXPT-HS ngày 11/3/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 78/2019/HSPT-QĐ ngày 25/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi. Do có kháng cáo của bị cáo Đặng Tài T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 48/2018/HS-ST ngày 10/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Đặng Tài T, sinh ngày 20/5/1994, tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn V, xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở hiện nay: Xóm X, thôn Đ, xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Thợ may; trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Ngọc T và bà Phan Thị Đ; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa;

Người bào chữa cho bị cáo Đặng Tài T: Ông Huỳnh Tấn M, Luật sư Văn phòng Luật sư C, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ngãi; có mặt tại phiên tòa;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đặng Đình T, sinh năm 1995; trú tại: Xóm X, thôn Đ, xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Anh Đặng Đình T đang chấp

hành án trại Trại giam Kim Sơn, tỉnh Bình Định; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 26/4/2018, Đặng Đình T gặp Đặng Tài T tại quán Internet T ở xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi, T rủ T góp tiền mua ma túy đá về sử dụng chung. T đồng ý và góp số tiền 200.000 đồng đưa cho T (mỗi người góp 200.000 đồng). Tổng số tiền góp là 400.000 đồng. Sau đó, T vào quán Internet T mượn xe mô tô biển kiểm soát 76H1-XXXXX của Nguyễn Minh K đang chơi game tại quán để chở T đi thành phố Q mua ma túy về sử dụng.

Khi đến trước số nhà 581/75 đường Q thuộc tổ X, phường N, thành phố Q thì T dừng xe lại và để T đứng đợi ở bên ngoài và giữ xe còn T đi bộ vào bên trong nhà đến bên hông cửa sổ gọi: “Chị ơi chị” thì bên trong cửa sổ nhà có một người phụ nữ (T không xác định được ai, tên gì) mở cửa sổ. T liền đưa 400.000 đồng qua cửa sổ. Người phụ nữ nhận tiền và đưa ra 01 túi ma túy đá cho T. T cầm túi ma túy đá đi đến chỗ T đang đứng đợi và điều khiển xe mô tô chở T về huyện Đ. Khi đi đến ngã tư cách số nhà 581/75 đường Q được khoảng 50-70m thì bị Công an kiểm tra, bắt quả tang thu giữ trên tay của T 01 túi ni lông màu trắng, bên trong chứa những hạt tinh thể màu trắng mà T khai nhận đó là ma túy đá. Ban đầu T khai tên của mình là Trương T, sau này Cơ quan điều tra tiến hành xác minh thì biết được tên thật là Đặng Đình T. Tang vật thu giữ khi bị bắt quả tang gồm:

- 01 (một) túi ni lông màu trắng, bên trong có chứa những hạt tinh thể màu trắng mà T khai là ma túy đá.

- 01 (một) máy tính bảng hiệu Huawei màu trắng bạc.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Future, màu đen, biển kiểm soát 76H1-XXXX.

Ngày 27/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC47) Công an tỉnh Quảng Ngãi ra Quyết định trưng cầu giám định số 66/CSĐT Trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự (PC 54) Công an tỉnh Quảng Ngãi giám định chất ma túy, hàm lượng và khối lượng ma túy thu giữ khi bắt quả tang. Ngày 28/4/2018, Phòng kỹ thuật hình sự (PC 54) Công an tỉnh Quảng Ngãi có kết luận số 356/KLGD-PC 54 kết luận như sau: Chất rắn dạng hạt tinh thể màu trắng bên trong phong bì gửi giám định có trọng lượng (khối lượng) là 0,29 gam; Có Methamphetamine; Hàm lượng Methamphetamine là 73,9 %. Do đó, khối lượng (trọng lượng) Methamphetamine tinh chất trong 0,29 gam mẫu gửi giám định là 0,21 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82/NĐ-CP ngày 19/7/2017 của Chính phủ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 48/2018/HS-ST ngày 10/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

Tuyên bố: Đặng Tài T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đặng Tài T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo Đặng Đình T 24 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tuyên về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 24/10/2018 bị cáo Đặng Tài T nộp đơn kháng cáo và ngày 30/10/2018 bị cáo Đặng Tài T có đơn kháng cáo sửa đổi, bổ sung, nội dung kháng cáo bị cáo Đặng Tài T cho rằng cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là oan cho bị cáo vì hành vi của bị cáo chỉ đủ yếu tố xử phạt vi phạm hành chính, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Đề nghị Tòa án phúc thẩm hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 48/2018/HS-ST ngày 10/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Tài T thay đổi nội dung kháng cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phần kết luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Tài T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 48/2018/HS-ST ngày 10/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Luận cứ bào chữa của Luật sư Huỳnh Tấn M cho bị cáo Đặng Tài T: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có công với cách mạng; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có công việc ổn định, nơi cư trú rõ ràng; gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn và bị cáo là lao động chính trong gia đình; sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo hai lần đi kiểm tra ma túy thì kết quả điều âm tính, chứng tỏ bị cáo không sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo đã hai lần đi hiến máu tình nguyện. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 được áp dụng cho bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Đặng Tài T kháng cáo kêu oan vì hành vi của bị cáo không đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 mà chỉ đủ yếu tố xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ; bị cáo thực hiện hành vi mua trái phép chất ma túy do bạn bè xấu rủ rê; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; sau khi thực hiện hành vi bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có công với cách mạng. Do hành vi của bị cáo không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là oan. Nên đề nghị cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 48/2018/HS-ST ngày 10/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, việc thay đổi nội dung kháng cáo của bị cáo là đúng với quy định tại Điều 342 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đặng Tài T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã tuyên xử. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ ngày 26/4/2018, Đặng Đình T gặp Đặng Tài T tại tiệm Internet T (xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi), T biết T cũng là đối tượng sử dụng ma túy nên rủ Đặng Tài T góp tiền mỗi người 200.000 đồng mua ma túy đá về sử dụng thì bị cáo đồng ý. Sau đó, Đặng Đình T mượn xe mô tô biển kiểm soát 76H1-XXXXX của anh Nguyễn Minh K đang chơi ở tiệm Internet T rồi chở bị cáo đi mua ma túy ở thành phố Q. Khi đến trước địa chỉ nhà số 581/75 Q, thành phố Q thì bị cáo đứng ngoài giữ xe, anh T đi vào trong nhà mua ma túy đá. Sau khi mua xong, T quay lại điều khiển xe mô tô chở bị cáo về, trên đường đi về huyện Đ thì bị cáo và T bị Công an thành phố Q bắt quả tang thu giữ một gói ma túy đá trên người của Đặng Đình T với khối lượng Methamphetamine tinh chất được giám định có khối lượng là 0,21 gam.

Bị cáo Đặng Tài T và Đặng Đình T đều là đối tượng sử dụng ma túy, đều thống nhất ý chí cùng nhau thực hiện một tội phạm, nên phải chịu trách nhiệm hình sự chung về hành vi của mình. Hành vi của bị cáo Đặng Tài T và Đặng Đình T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung “*tàng trữ Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 0,5 gam*”. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đặng Tài T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật và không oan.

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo vì cho rằng bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có công với cách mạng; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, là lao động chính trong gia đình; bị cáo đã nhiều lần đi hiến máu tình nguyện thể hiện ý thức, trách nhiệm của thanh niên đối với xã hội. Xét kháng cáo của bị cáo Đặng Tài T, Hội đồng xét xử thấy

rằng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và ma túy cũng chính là nguồn gốc của mọi loại tội phạm, cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt cho bị cáo cũng đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội; nhân thân bị cáo; áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo 12 tháng tù là phù hợp, không nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp tình tiết nào mới và những lý do kháng cáo mà bị cáo nêu ra đã được cấp sơ thẩm xem xét và áp dụng đầy đủ, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên xử.

[4] Để đảm bảo cho thi hành án, Hội đồng xét xử quyết định bắt tạm giam bị cáo ngay sau khi tuyên án.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Đề nghị của Luật sư Huỳnh Tấn M không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Bị cáo Đặng Tài T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Tài T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 48/2018/HS-ST ngày 10/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đặng Tài T 12 (mười hai) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ bắt bị cáo tạm giam (ngày 19/4/2019).

Áp dụng Khoản 3 Điều 347 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 bắt tạm giam bị cáo ngay tại phiên tòa phúc thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Bị cáo Đặng Tài T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND thành phố Q;
- Công an thành phố Q;
- Chi cục THA dân sự thành phố Q;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Bé